

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS – ST
Ngày: 15/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H – TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sang và bà Ngô Thị Như Hoa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST – HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST – HS ngày 30/6/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T; Sinh ngày 18 tháng 5 năm 1964.

Nơi cư trú: Tổ A, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/10; Con ông: Nguyễn Hồng S – đã chết và bà Phạm Thị Q – đã chết; Có vợ là Nguyễn Thị Kim H (tên gọi khác Trần Thị Kim H) – đã chết; Có 01 con sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 1991; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tuyên 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chấp hành xong ngày 15/10/2019.

Nhân thân:

- Ngày 17/4/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình tuyên 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 16/9/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình) tuyên 48 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tuyên 27 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ B, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 19 giờ ngày 19/3/2020 T đi bộ một mình từ nhà đến khu vực đầu cầu Hòa Bình thuộc Tổ 01, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mục đích tìm mua ma túy, Tại đây, qua trao đổi T mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/3/2020 khi Nguyễn Xuân T đang đứng ở trước cửa nhà thì bị tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang, T tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an 04 (bốn) gói ma túy cất giấu trong túi quần bên phải của T. Tổ công tác đã tiến hành dẫn giải T về trụ sở, thu giữ tang vật và lập biên bản theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 72/KLGD-CAT-PC 09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng, màu hồng ký hiệu M1 và M3 trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Xuân T gửi giám định có tổng khối lượng 1,17g (một phẩy mười bảy gam) là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng, màu hồng ký hiệu M2 trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Xuân T gửi giám định có khối lượng 0,98g (không phẩy chín mươi tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M4 trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Xuân T gửi giám định có khối lượng 0,12g (không phẩy mười hai gam) là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt Nguyễn Xuân T từ 33 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 Phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của PC 09 – Công an tỉnh Hòa Bình số thông báo KLGD 72 ngày 27 tháng 3 năm 2020 ghi tên Nguyễn Xuân T, mép dán niêm phong có dấu đỏ của phòng PC 09 – Công an tỉnh Hòa Bình đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thiện.

- 01 chứng minh thư nhân dân số 113511672 tên Nguyễn Xuân T, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Nguyễn Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 2,27g (Hai phẩy hai mươi bảy gram) là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, bị bắt quả tang ngày 20/3/2020 tại nhà thuộc Tổ 17, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 17/4/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình tuyên 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 16/9/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình) tuyên 48 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tuyên 27 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về tiền án: Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tuyên 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tuyên 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 15/10/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Tình tiết trên thuộc T hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực đầu cầu cứng, thành phố Hòa Bình. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ người này, nên không đủ căn cứ xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, tình trạng đã qua sử dụng, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Thiện, là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 113511672 tên Nguyễn Xuân T, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, mang tên Nguyễn Xuân T. Mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân T: 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 113511672, ghi tên Nguyễn Xuân T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 86/BB ngày 13/7/2020 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; người có Qlrvnlq;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh

